

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH HÒA BÌNH

Bản án số: 22/2020/HS-PT

Ngày: 13-8-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các thẩm phán: Ông Lê Văn Tuấn

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Đức Hạnh - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 34/2020/TLPT-PT ngày 29/6/2020 đối với bị cáo: Nguyễn Thị T1 do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của VKSND thành phố Hòa Bình đối với bản án hình sự sơ thẩm số 47/2020/HS-ST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Thị T1, sinh năm 1976 tại Hòa B.

Nơi cư trú: Khu An Cư Xanh, tổ 6, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 9/12; tôn giáo: không.

Con ông: Nguyễn Văn C (đã chết), con bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1943; Có chồng là: Lê Bá L, sinh năm 1976; có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2010. Gia đình có 05 anh em bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 18/10/2018 bị Phòng Cảnh sát hình sự công an tỉnh Hòa B xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000 đồng về hành vi đánh bạc (nộp ngày 11/5/2020).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2019 đến ngày 11/10/2019. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không kháng cáo và bị kháng nghị về phần vật chứng:

1. Lê Bá L, sinh năm 1976; trú tại: khu An Cư Xanh, tổ 6, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B. Có mặt

2. Nguyễn Thị T2, sinh năm 1983; trú tại: Cầu thang 456 khu Chuyên gia, tổ 9, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B. Có mặt

3. Khuất Thị Huyền Tr, sinh năm 1977; trú tại: Số nhà 54 đường Lý Tự Trọng, phường Phương L, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khuất Thị Huyền Tr ký hợp đồng bán vé xổ số với Công ty Xổ số kiến thiết Hòa B. Vào khoảng 18 giờ, ngày 22/9/2019 tại quầy bán vé số trước cửa Công ty xổ số kiến thiết Hòa Bình, thuộc khu vực đường Lê Thánh Tông, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa B, Tr đã bị tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình bắt qua tang về hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề (Lô xiên 2): 54 – 65 x 20 điểm = 200.000 cho Lê Mạnh Dũng, sinh năm 1993, trú tại Tổ 12, phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình. Quá trình điều tra Khuất Thị Huyền Tr còn khai nhận, sau khi ghi số lô, số đề cho khách xong, Tr chuyển bảng cho vợ chồng Nguyễn Thị T1 và Lê bá L.

Quá trình đấu tranh, Nguyễn Thị T1 khai nhận, vào khoảng thời gian từ tháng 12/2018 cho đến nay, T1 cùng với chồng là Lê Bá L thống nhất với nhau thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức thu gom, chuyển bảng tổng hợp số lô, số đề trái quy định Nhà nước nhằm mục đích thu lời bất chính.

Nguyễn Thị T1, có nhiệm vụ nhận bảng, tổng hợp các số lô, số đề của các đầu T2 ký qua tin nhắn điện thoại và qua mạng xã hội Zalo. Sau đó chuyển lại cho người khác qua tin nhắn điện thoại và mạng xã hội Zalo, đồng thời tính toán tiền thắng thua trong ngày.

Lê Bá L chịu trách nhiệm đi tìm, liên hệ các T2 ký để nhận và chuyển bảng, đồng thời trực tiếp đi thanh toán tiền thắng thua với các T2 ký.

Nguyễn Thị T1 và Lê Bá L đã móc mối, nhận bằng tổng hợp số lô, số đề từ Khuất Thị Huyền Tr; Nguyễn Thị T2:

Tổng số tiền Khuất Thị Huyền Tr đánh bạc với vợ chồng Nguyễn Thị T1, Lê Bá L là 37.425.000 đồng; trong đó 23.825.000 đồng tiền gốc và 13.600.000 đồng tiền trúng T2 ởng.

Tổng số tiền Nguyễn Thị T2 đánh bạc với vợ chồng Nguyễn Thị T1, Lê Bá L là: 80.722.550 đồng; trong đó 75.922.550 đồng tiền gốc và 4.800.000 đồng tiền trúng T2 ởng.

Như vậy tổng số tiền Nguyễn Thị T1 và Lê Bá L đánh bạc với Khuất Thị Huyền Tr và Nguyễn Thị T2 là: 117.947.550 đồng; trong đó 99.547.550 đồng tiền chuyển bằng và 18.400.000 đồng tiền trúng T2 ởng.

Tại bản án số 47/2020/HS-ST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B đã xét xử quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thị T1, Lê Bá L, Nguyễn Thị T2, Khuất Thị Huyền Tr phạm tội: Đánh bạc.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T1 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, được trừ 19 ngày tạm giữ, tạm giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/6/2020 bị cáo Nguyễn Thị T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo.

Ngày 10/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B kháng nghị phần xử lý vật chứng của bản án sơ thẩm số 47/2020 ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa B. Đề nghị tịch thu số tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị T1 rút toàn bộ kháng cáo, Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Bị cáo kháng cáo trong thời gian luật định nên chấp nhận kháng cáo. Về nội dung kháng cáo: tại phiên tòa bị cáo rút toàn bộ kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Đối với kháng nghị: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, tịch thu toàn bộ số tiền các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án này các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm và trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Thị T1 có kháng cáo hợp lệ, Viện kiểm sát kháng nghị trong thời hạn luật định.

[2] Về nội dung: Ngày 22/9/2019 Nguyễn Thị T1, Lê Bá L đã cùng thống nhất thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền là 117.947.550 đồng. Trong đó tiền mua bán số lô, số đề là 99.547.550 đồng, tiền trúng T2ổng là 18.400.000 đồng.

Nguyễn Thị T2 đã thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền 80.722.550 đồng (trong đó tiền mua bán số lô, đề là 75.922.550 đồng, tiền trúng T2ổng là 4.800.000 đồng)

Khuất Thị Huyền Tr đã thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền 37.425.000 đồng (trong đó tiền mua bán số lô, đề là 23.825.000 đồng, tiền trúng T2ổng là 13.600.000 đồng)

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo khác và toàn bộ tài liệu chứng cứ, xác minh có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức biết việc mua bán số lô, số đề bị Nhà nước cấm, song vì hám lời bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo về tội Đánh bạc là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị T1 và Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

3.1 Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị T1: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị T1 đã rút toàn bộ kháng cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ phần rút kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T1.

Sai sót của cấp sơ thẩm: Tại công văn số 1262/CSĐT ngày 25/5/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hòa B về việc xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Theo công văn này Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình đã xét xử áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không đúng quy định. Về điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự quy định “ *Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án*”. Do đó tình tiết này chỉ được xem xét đánh giá theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo không có kháng cáo và Viện kiểm sát không có ý kiến kháng nghị về vấn đề này, để không làm xấu đi tình trạng của các bị cáo, cấp phúc thẩm không xem xét lại vấn đề này. Tuy nhiên cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

3.2 Đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình về phần xử lý vật chứng:

Các bị cáo Nguyễn Thị T2, Khuất Thị Huyền Tr tham gia đánh bạc với bị cáo Nguyễn Thị T1 và Lê Bá L dưới hình thức chuyển, nhận bằng tổng hợp số lô, số đề nhằm thu lời bất chính. Về hình thức giao dịch, các đối tượng sử dụng điện thoại di động để gửi tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn qua mạng xã hội Zalo để đánh bạc với nhau. Số tiền thắng thua được các bị cáo thống nhất sẽ thanh toán sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở T2ởng trong ngày. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở T2ởng trong ngày để xác định thắng thua và thanh toán tiền cho các T2 ký và khách trúng T2ởng. Hành vi của các bị cáo bị phát hiện khi chưa kịp thanh toán tiền số lô đề và tiền trúng T2ởng ngày 22/9/2019. Các bị cáo chưa thực hiện giao dịch thanh toán và chuyển tiền cho nhau. Do vậy xác định ngày 22/9/2019 các bị cáo đã đánh bạc bằng hình thức chuyển bằng số lô, đề với số tiền như sau:

Bị cáo Khuất Thị Huyền Tr đánh bạc dưới hình thức chuyển bằng tổng hợp số lô, đề với Nguyễn Thị T1 và Lê Bá L, các số lô đề có tổng giá trị bằng tiền là 23.625.000 đồng và bán số đề cho Lê Mạnh Dũng có giá trị bằng tiền là 200.000 đồng (trong đó Tr tự mua số lô đề theo hai bảng (2, 3) có tổng giá trị thành tiền là 10.642.000 đồng).

Bị cáo Nguyễn Thị T2 đã đánh bạc dưới hình thức chuyển bằng tổng hợp số lô đề cho Nguyễn Thị T1 và Lê Bá L có tổng giá trị bằng tiền là 75.922.550 đồng (trong đó T2 tự mua số lô với T1-L là tổng giá trị thành tiền là 54.125.000 đồng).

Nguyễn Thị T1, Lê Bá L đã tham gia đánh bạc dưới hình thức nhận bằng tổng hợp số lô, đề từ Tr và T2, T1 đã tính toán số trúng T2ởng ngày 22/9/2019

của Tr là 13.600.000 đồng, của T2 là 4.800.000 đồng, tổng cộng là 18.400.000 đồng.

Các bị cáo đều chưa thanh toán số tiền đánh bạc và tiền trúng T2 ông. Tại cơ quan điều tra, bị cáo Tr đã giao nộp 10.273.000 đồng là tiền bị cáo bán số lô, đề cho khách vắng lai và số tiền 200.000 đồng thu giữ trong quá trình kiểm tra hành chính.

Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, là số tiền dùng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Số tiền này được coi là công cụ, phương tiện được bị cáo Tr, T2, T1, L sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc và thu lời bất chính, vi phạm quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó cần truy thu toàn bộ số tiền các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc để sung quỹ Nhà nước. Có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình về phần xử lý vật chứng, sửa án sơ thẩm.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342; Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T1 về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

2. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B sửa bản án hình sự sơ thẩm số 47/2020/HS-ST ngày 27/5/2020 về phần xử lý vật chứng. Cụ thể:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 117.947.550 đồng của các bị cáo. Cụ thể.

- Truy thu của bị cáo Khuất Thị Huyền Tr số tiền 23.825.000 đồng; bị cáo đã bị tịch thu số tiền 10.473.000 đồng, nay tiếp tục truy thu số tiền 13.352.000 (*mười ba triệu ba trăm năm mươi hai nghìn*) đồng.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị T2 số tiền 75.922.550 (*bảy mươi lăm triệu, chín trăm hai mươi hai nghìn, năm trăm năm mươi*) đồng.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị T1, Lê Bá L số tiền 18.400.000 (*mười tám triệu bốn trăm nghìn*) đồng. Trả lại cho các bị cáo Nguyễn Thị T1, Lê Bá L số tiền 36.000.000 (*ba mươi sáu triệu*) đồng theo biên lai thu tiền số 0000046 ngày 19/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, nhưng bảo thủ để hỗ trợ thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Thị T1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 13/8/2020.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND TP.HB;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨMTHẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng